TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG-TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**
Số: **01**/2021/QĐST-KDTM	*Kbang, ngày 05 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 143, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2020/TLST-KDTM ngày 23 tháng 12 năm 2020;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (*gọi tắt là Ngân hàng*); Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền là ông Đỗ Thanh B, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện Kbang Đông Gia Lai. Địa chỉ: Số 35 V, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Hợp tác xã sản xuất kinh doanh Q (*gọi tắt là Hợp tác xã*);

Địa chỉ: Tổ dân phố h, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai Hồng T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Địa chỉ: Tổ dân phố h, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo yêu cầu đòi nợ tiền phát sinh từ hợp đồng tín dụng của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thông qua Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện K Đông Gia Lai thì bị đơn Hợp tác xã sản xuất kinh

doanh Q thừa nhận còn nợ và chấp nhận trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 346.541.333 đồng (*ba trăm bốn mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi mốt nghìn ba trăm ba mươi ba đồng*). Trong đó: Nợ gốc là 260.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 67.114.666 đồng và nợ lãi quá hạn là 19.426.667 đồng (*các khoản lãi tính đến hết ngày 28/12/2020*).

Phương thức trả nợ làm 01 lần, bằng tiền mặt.

Thời gian trả nợ vào ngày 28/01/2021.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 29/12/2020) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 8.663.533 đồng (*tám triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn năm trăm ba mươi ba đồng*), bị đơn Hợp tác xã sản xuất kinh doanh Q tự nguyện chịu toàn bộ.

Nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thông qua Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện K Đông Gia Lai số tiền tạm ứng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 8.598.533 đồng (*Tám triệu năm trăm chín mươi tám nghìn năm trăm ba mươi ba đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003591 ngày 23/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự**./.**

Nơi nhận :
-TAND tỉnh Gia Lai**;**
-VKSND huyện Kbang;
-Chi cục THADS huyện Kbang**;**
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Ngọc